TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP.TĐ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 2023/2023/QĐST-HNGĐ	*TP.TĐ, ngày 22 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.TĐ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 68, Điều 69, Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1016/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông HVH – Sinh năm: 1994 – CCCD: 079094039073
2. Bà ĐTHN - Sinh năm: 1994 – CCCD: 079194005934

Cùng Địa chỉ: Số HM, đường CC, khu phố H, phường PLA, TP.TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14/6/2023, ông HVH và bà ĐTHN đã thỏa thuận được về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung.

[2] Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14/6/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông HVH và bà ĐTHN thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông HVH và bà ĐTHN cùng trình bày có 01 con chung tên HNBN (giới tính nữ, sinh ngày 08/6/2020). Ông H và bà N thỏa thuận giao con chung cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, ông H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là

5.000.000đồng (Năm triệu đồng), bắt đầu từ tháng 7/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện vào ngày 10 dương lịch hằng tháng.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi quyền nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của người đó

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông HVH và bà ĐTHN cùng trình không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông HVH và bà ĐTHN cùng trình bày không có.

Ngoài ra, ông HVH và bà ĐTHN không còn bất kỳ yêu cầu nào khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) do ông HVH và bà ĐTHN tự nguyện chịu, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông H và bà N đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2023/0003066 ngày 24/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự TP.TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông HVH và bà ĐTHN đã nộp đủ tiền lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 12 do Ủy ban nhân dân phường PLA, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/01/2018 không còn giá trị kể từ ngày quyết định này có hiệu lực.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND TP.Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP.Thủ Đức;
- UBND PLA, TP.Thủ Đức, TP.HCM;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lưu Hải Quỳnh Anh